TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH L**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2022/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 16 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L

Căn cứ vào các điều 397, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc: "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Ông Đặng Trung T, sinh năm 1992; Địa chỉ: IV/6, đường Trần Trung T, Phường X, thành phố T, tỉnh L.
- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp Phước Th, xã Phước L, huyện P, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Đặng Trung T và bà Nguyễn Thị D tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND Phường X, thành phố T, tỉnh L vào ngày 06/01/2021, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2022, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong

Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Trung T và bà Nguyễn Thị D tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Đặng Trung T và bà Nguyễn Thị D xác định không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đặng Trung T và bà Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Đặng Trung T và bà Nguyễn Thị D phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chuyển 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông Tín và bà Diễm đã nộp theo biên lai thu số 0001390 ngày 08/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L sang thi hành lệ phí. Ông Tín và bà Diễm đã thi hành xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND Tp T;
- Chi cục THADS Tp T;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- TAND tỉnh L;
- Lưu: Hồ sơ việc DS, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Phan